

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2892/QĐ-SVHTTDL ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-SVHTTDL ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4166/TTr-SXD ngày 12/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (*kèm theo Danh mục*).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (*kèm theo Quy trình*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- BGĐ TT PVHCC tỉnh (PL14/8);
- Lưu: VT, Ng. D.M261/8

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC DU LỊCH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 0615/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

- CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Cấp tỉnh: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau (điểm tiếp nhận 1: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau; điểm tiếp nhận 2: đường Nguyễn Văn Linh, khóm 10, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	1.014190.H12	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	- Đối với phương tiện là xe ô tô: Trong 1,25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (cắt giảm 0,75/02 ngày làm việc, tỷ lệ 37%); - Đối với phương tiện thủy nội địa: Trong 4,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35%).	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng.	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.014190” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

02	1.014191. H12	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	- Đối với phương tiện là xe ô tô: Trong 1,25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (<i>cắt giảm 0,75/02 ngày làm việc, tỷ lệ 37%</i>); - Đối với phương tiện thủy nội địa: Trong 4,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35%</i>).	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết: Sở Xây dựng.	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.014191” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
03	1.014192. H12	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Trong thời hạn 1,25 ngày làm việc (<i>cắt giảm 0,75/02 ngày làm việc, tỷ lệ 37%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng.	Không quy định	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.014192” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tổng số: 03 TTHC ./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ XÂY DỰNG TỈNH CÀ MAU

*(Kèm theo Quyết định số: 0615/QĐ-UBND ngày 14/8/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

1. Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (Mã số TTHC: 1.014192.H12)

*** Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 1,25 ngày làm việc (*cắt giảm 0,75/02 ngày làm việc, tỷ lệ 37%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

*** Quy trình giải quyết**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng (Phòng chuyên môn) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn tải duyệt, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký phê duyệt kết quả thủ tục hành chính theo quy định: 0,75 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Nhóm 02 thủ tục

2. Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (Mã số TTHC: 1.014190.H12)

3. Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (Mã số TTHC: 1.014191.H12)

*** Thời hạn giải quyết:**

- Trường hợp 01: Đối với phương tiện là xe ô tô: Trong 1,25 ngày làm việc (*cắt giảm 0,75/02 ngày làm việc, tỷ lệ 37%*).

- Trường hợp 02: Đối với phương tiện thủy nội địa: Trong 4,5 ngày làm việc (*cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35%*).

*** Quy trình giải quyết**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng (Phòng chuyên môn) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn tải duyệt, trình lãnh đạo Sở Xây dựng ký phê duyệt kết quả thủ tục hành chính theo quy định, trường hợp 01: 0,75 ngày làm việc; trường hợp 02: 04 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.